TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02**/2025/HSST
Ngày: 07 - 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đính

Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Hồng Huế – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Chiều– Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2024/QĐXX-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

LÀ VĂN S, sinh ngày 10/7/1990 tại tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Không cố định; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Là Văn Tói, sinh năm 1962 và bà Vì Thị Hẹ, sinh năm 1965; Vợ là Lò Thị Đ, sinh năm 1995; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/12/2015, bị Công an huyện QN, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 42026 về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày 29/12/2015, S đã nộp tiền phạt theo biên lai số 2101081.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố về tội "Chiếm giữ trái phép tài sản" theo khoản 2 Điều 176 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: Tổ 19, ấp 4, xã

TVT, huyện BB, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lò Thị Đ, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Anh Lò Văn Th1, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Bản Co Sạn, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Anh Quàng Tiến Đ, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Thôn 3, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Anh Là Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Anh Cầm Văn Th2, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Bản CS, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Chị Lường Thị D, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Bản MG, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

- Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/4/2022, Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979, HKTT: Tổ 19, ấp 4, xã TVT, huyện BB, tỉnh Bình Dương đến nhà anh Lê Ngọc M, sinh năm 1971, HKTT: Tổ 8, khu phố TC, phường TT, thị xã CT nhậu. Tại đây, Th đã sử dụng dịch vụ Banking chuyển tiền 24/7 trên Đ thoại di động, chuyển tiền từ số tài khoản AAA của Ngân hàng Sacombank chi nhánh thị xã Chơn Thành do Th là chủ tài khoản để Th1 hiện giao dịch trả tiền đất cho Trần Văn Tường, sinh năm 1982, HKTT: Ấp 4, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương có số tài khoản AAAA của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) với số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng) với nội dung "Thang chuyen tien 22 nen Minh Lap". Trong quá trình thao tác, Th đã chuyển nhầm đến số tài khoản AAAAA (Bấm thiếu 1 số 9) của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) do La Van Son (tức Là Văn S) đứng tên chủ tài khoản.

Trước đó, Là Văn S sử dụng CCCD số 014090007955, cấp ngày 27/6/2021, số điện thoại 098x để đăng ký mở tài khoản số AAAAA tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB) và đăng ký sử dụng dịch vụ Ebanking và MBBank.

Ngày 02/05/2022, khi đang làm thuê và cư trú tại số 218, hẽm 1/2, ngõ 1 Bùi XT, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (không đăng ký tạm trú), Là Văn S nhận được tin nhắn thông báo đến số Đ thoại 09x với nội dung số tài khoản AAAAA của S được nhận số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng) từ anh Nguyễn Văn Th chuyển đến kèm nội dung "Thang chuyen tien

22 nen minh lap" do dịch vụ ngân hàng MBBank nhắn tin. Sau đó, S tiếp tục nhận được tin nhắn thông báo nhận số tiền 10.000 đồng (Mười ngàn đồng) đến số tài khoản AAAAA với nội dung "Chuyen lon 330000000 cho xin lại 096x". Đồng thời, S cũng nhận được cuộc gọi của nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội đến số Đ thoại 098x để thông báo về việc tài khoản số AAAAA của S đã nhận được số tiền 330.000.000 đồng từ số tài khoản AAA của Ngân hàng Sacombank do anh Nguyễn Văn Th đã chuyển nhầm. Khi nhân viên Ngân hàng thông báo thì S tắt máy, không hợp tác với nhân viên Ngân hàng để trả lại tiền cho anh Th mà S cố ý sử dụng hết vào việc tiêu xài cá nhân, cụ thể:

- Ngày 02/5/2022, Là Văn S sử dụng hệ thống Internet Banking số tài khoản AAAAA chuyển số tiến 1.250.000 đồng đến số tài khoản 1102668789996 cho em rể tên Lò Văn Th1, sinh năm 1991, HKTT: Bản CS, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La với mục đích để trả công cho Th1 đi bốc vác hàng hóa thuê cùng với S.

- Ngày 02/5/2022, Là Văn S chuyển số tiền 10.680.000 đồng đến số tài khoản 3110133838888 cho Quàng Tiến Đ, sinh năm 1995, HKTT: thôn 3, xã TL, huyện TC, tỉnh Sơn La là nhân viên cửa hàng Điện Máy Xanh chi nhánh xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh S La để trả tiền 02 cái Đ thoại nhãn hiệu OPPO. Đối với 02 cái Đ thoại này, quá trình sử dụng bị rớt bể trong khi đi bốc vác hàng hóa nên Là Văn S đã vứt bỏ.

- Ngày 02/5/2022, Là Văn S chuyển số tiền 1.000.000 đồng đến số tài khoản 1350456789999 cho Là Văn T, sinh năm 1986, HKTT: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh S La (là anh họ của S) mượn. Sau đó, anh T đã trả lại bằng tiền mặt cho S và S đã sử dụng hết vào mục đích đánh bạc dưới hình thức lô đề với người ghi số đề dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Ngày 02/5/2022 và ngày 25/5/2022, Là Văn S chuyển số tiền 5.200.000 đồng đến số tài khoản 0708234599999 cho Cầm Văn Th2, sinh năm 1991, HKTT: Bản CS, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La (là anh họ của S) mượn. Sau đó, anh Th2 đã trả lại bằng tiền mặt cho S và S đã sử dụng hết vào mục đích đánh bạc dưới hình thức lô đề với người ghi số để dạo (không rõ nhân thân, lại lịch) tại khu vực phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

- Mua 01 sợi dây chuyền vàng, với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) và mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RS, màu đen, không nhớ đặc điểm để làm phương tiện đi lại với số tiền 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng). Sau đó, do không còn tiền tiêu xài nên S đã mang sợi dây chuyền vàng và xe mô tô bán được số tiền 19.000.000 đồng, sử dụng hết vào mục đích tiêu xài cá nhân.

- Ngày 25/5/2022, Là Văn S chuyển tiền 5.000.000 đồng đến số tài khoản 1014936406 với mục đích cho Lường Thị D, sinh năm 1990, HKTT: Bản MG, xã

MG, huyện QN, tỉnh Sơn La (là bạn gái của S) tiêu xài cá nhân. Khi cho, S không nói cho D biết số tiền này là do S vi phạm pháp luật mà có.

- Ngày 25/5/2022, Là Văn S chuyển số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) đến số tài khoản 1010208198888 do Lò Văn Ch, sinh năm 1988, HKTT: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La (là anh họ của S) là chủ tài khoản với mục đích nhờ Ch rút tiền mặt để đưa cho vợ S mua sữa cho con.

- Còn lại số tiền 269.870.000 đồng, từ ngày 02/5/2022 đến ngày 08/6/2022, Là Văn S đã sử dụng hệ thống Internet Banking số tài khoản AAAAA chuyển tiền đến nhiều số tài khoản của cửa hàng chuyển tiền 24/7 tại phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để nhận lại tiền mặt và S đã sử dụng hết vào mục đích đánh bạc dưới hình thức lô đề với người ghi số đề dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Ngày 21/6/2022, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) chi nhánh thị xã Chơn Thành gửi Thông báo cho anh Th về việc Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) đã liên lạc và thông báo cho Là Văn S là chủ tài khoản nhưng không liên lạc được người thụ hưởng. Ngày 22/6/2022, Th đến Công an thị xã Chơn Thành trình báo toàn bộ nội dung vụ việc. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành đã tiếp nhận kiểm tra, xác minh, giải quyết tin báo về tội phạm theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện QN làm việc với Lò Thị Đ, sinh năm 1995, HKTT: Bản HC, xã MG, huyện QN, tỉnh S La là vợ của Là Văn S theo Công văn yêu cầu phối hợp giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành về việc thu thập thông tin nơi ở của Là Văn S đồng thời thông báo về nội dung anh Nguyễn Văn Th chuyển nhầm số tiền 330.000.000 đồng đến số tài khoản AAAAA của S. Quá trình làm việc, tại Công an xã MG chị Đ đã trực tiếp Đ thoại và nhắn tin qua số Đ thoại 0984.273.478 và 0976.321.423 thông báo cho S biết sự việc anh Th chuyển tiền nhầm tiền vào tài khoản AAAAA của S đồng thời chị Đ yêu cầu S trả lại tiền cho anh Th. Tuy nhiên, Là Văn S nói với chị Đ là đã sử dụng hết số tiền trên, không trả lại cho anh Nguyễn Văn Th và cũng không về để làm việc với Cơ quan Công an.

Ngày 18/7/2022 và ngày 20/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện QN, tỉnh S La gửi giấy mời Là Văn S để làm việc và đồng thời gọi Đ thoại trực tiếp cho S qua số Đ thoại 09x để thông báo về nội dung sự việc anh Nguyễn Văn Th đã chuyển nhầm số tiền 330.000.000 đồng đến số tài khoản AAAAA của S theo Công văn yêu cầu phối hợp giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành nhưng Là Văn S nói đã sử dụng hết số tiền trên và cũng không đến Cơ quan Công an làm việc theo giấy mời của Cơ quan CSĐT Công an huyện QN.

Ngày 24/10/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin.

Ngày 24/6/2024, Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi giải quyết nguồn tin.

Ngày 28/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành xác định được Là Văn S khi đang lưu trú tại thôn Trạm Bạc, xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nên phối hợp với Công an địa phương đưa Là Văn S về trụ sở Công an xã Lê Lợi, huyện An Dương làm việc.

Tại Cơ quan Công an huyện An Dương và Cơ quan CSĐT Công an thị xã Chơn Thành, Là Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên (Bút lục số 09-21, 32-36, 92-103, 109-113, 124-125, 126-152).

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án:** Không

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại anh Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo Là Văn S trả lại cho bị hại số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng) đã chiếm đoạt. Bị cáo đã tiêu xài hết nên chưa có tiền bồi thường cho anh Th.

Bản cáo trạng số 132/CT-VKSCT ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội "Chiếm giữ trái phép tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành truy tố đối với bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành: Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Là Văn S về tội "Chiếm giữ trái phép tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 176, điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Là Văn S mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành,

tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th1 hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th1 hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30/4/2022, anh Nguyễn Văn Th sử dụng dịch vụ Banking chuyển tiền 24/7 trên Đ thoại di động, chuyển tiền từ số tài khoản AAA mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) do anh Th là chủ tài khoản để Th1 hiện giao dịch trả tiền đất cho anh Trần Văn Tường có số tài khoản AAAA mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB) số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng). Trong quá trình thao tác, do bấm thiếu 1 số 9 nên anh Th đã chuyển nhầm đến số tài khoản AAAAA của Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) do Là Văn S đứng tên chủ tài khoản, sử dụng số Đ thoại 098x để đăng ký mở tài khoản, và đăng ký sử dụng dịch vụ Ebanking và MBBank.

Ngày 02/05/2022, Là Văn S nhận được tin nhắn thông báo đến số Đ thoại 098x với nội dung số tài khoản AAAAA của S được nhận số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng) từ anh Nguyễn Văn Th chuyển đến kèm nội dung "Thang chuyen tien 22 nen minh lap" do dịch vụ ngân hàng MBBank nhắn tin. Sau đó, S tiếp tục nhận được tin nhắn thông báo nhận số tiền 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) đến số tài khoản AAAAA với nội dung "Chuyen lon 330000000 cho xin lại 096x". Đồng thời, S cũng nhận được cuộc gọi của nhân viên Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội đến số Đ thoại 098x để thông báo về việc tài khoản số AAAAA của S đã nhận được số tiền 330.000.000 đồng từ số tài khoản AAA của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín do anh Nguyễn Văn Th đã chuyển nhầm. Khi nhân viên Ngân hàng thông báo thì S tắt máy, không hợp tác với nhân viên Ngân hàng để trả lại tiền cho anh Th.

Sau khi anh Th trình báo sự việc đến Công an thị xã Chơn Thành, trong quá trình phối hợp xác minh nguồn tin về tội phạm, ngày 05/7/2022, Công an huyện QN đã làm việc với Lò Thị Đ (là vợ của S), chị Đ đã gọi Đ thoại và nhắn tin thông báo cho S biết về việc anh Th chuyển tiền nhầm vào tài khoản của S, đồng thời yêu cầu S trả lại tiền cho anh Th. Tuy nhiên, S báo với chị Đ đã sử dụng hết tiền, không trả lại cho anh Th và không về làm việc với Cơ quan Công an.

Ngày 18/7/2022 và ngày 20/7/2022, Công an huyện QN gửi giấy mời cho S đồng thời thông báo cho S về việc anh Th chuyển tiền nhầm vào tài khoản của S nhưng S không đến làm việc theo giấy mời.

Xét thấy, sau khi nhận được số tiền 330.000.000 đồng do anh Th chuyển nhầm vào tài khoản của S, mặc dù đã nhận được thông báo của Ngân hàng, chị Đ và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện QN nhưng S không trả lại cho anh Th, cố tình trốn tránh và sử dụng hết số tiền trên vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Th1 hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được hành vi không trả lại khoản tiền do người khác chuyển nhầm vào tài khoản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên bị cáo vẫn Th1 hiện.

Đối chiếu với quy định tại Điều 176 Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Chiếm giữ trái phép tài sản". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành truy tố đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 176 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Công an huyện QN xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian như đề nghị của đại Đ VKS để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Nguyễn Văn Th yêu cầu bị cáo Là Văn S trả lại số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng) mà bị cáo đã chiếm giữ. Bị cáo đã tiêu xài hết nên chưa bồi thường cho anh Th. Do vậy, cần buộc bị cáo bồi thường cho anh Th số tiền này.

[5] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với Lò Thị Đ, Lò Văn Th1, Quàng Tiến Đ, Là Văn T, Cầm Văn Th2, Lường Thị D và Lò Văn Ch. Quá trình điều tra xác định Đ, Th1, Đ, T, Th2, D và Ch không biết số tiền của Là Văn S chuyển đến là do vi phạm pháp luật mà có và đã sử dụng hết vào mục đích cá nhân nên không thu hồi được. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý.

Đối với số tiền 269.870.000 đồng bị cáo Là Văn S đã sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới hình thức lô đề với người ghi số đề dạo, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xem xét, xử lý.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Là Văn S phạm tội "Chiếm giữ trái phép tài sản".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Là Văn S **02 (Hai) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Văn Th số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Th1 hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Thư

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- CA thị xã Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.